TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2025/HS-ST
Ngày: 18-11-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Việt Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Anh Tuấn

Ông Trần Văn Thắng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thanh Lam - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Ngọc B, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1982 tại Ninh Bình; số căn cước công dân: 03608202xxxx; nơi thường trú: Số 156 đường P, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình; nơi ở hiện tại: Số 9b/14/129 đường V, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Viết H (đã chết) và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1945; gia đình có 06 anh em, bị cáo là thứ sáu; vợ, con: Không; tiền án: Bản án số 103 ngày 23-4-2007 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù và phạt tiền 5.000.000 đồng về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bản án số 318 ngày 16-9-2014 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bản án số 11 ngày 11-4-2017 Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt còn lại của bản án số 318 ngày 16-9-2014 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định buộc Trần Ngọc B chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 08 năm 03 tháng 25 ngày tù, chấp hành xong hình phạt ngày 13-7-2024; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02-2-2010, Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa

vào trường giáo dưỡng thời gian 24 tháng; ngày 06-3-2013, Công an phường Thống Nhất, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 10-3-2013, Công an phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 05-7-2013, Công an phường Thống Nhất, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 17-9-2013, Công an phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 21-10-2013, Công an phường Thống Nhất, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 26-12-2013, Công an phường Thống Nhất, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01-8-2025, chuyển tạm giam ngày 07-8-2025, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Ninh Bình, có mặt.

* *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1989 và ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1977 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01-08-2025, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa nhà số 30 đường Đ, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình phát hiện Trần Ngọc B đang dừng xe mô tô có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. B lấy từ túi quần bên phải phía trước đang mặc giao nộp 01 túi ni lông kích thước khoảng (2x2,5)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (B khai là ma túy đá mua về để sử dụng). Tổ công tác cùng B và 02 người làm chứng quá trình bắt giữ B tiến hành niêm phong vật chứng (ký hiệu B), đưa B và mời người làm chứng về trụ sở Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Ngọc B. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ mẫu nước tiểu của B (niêm phong ký hiệu T), tạm giữ của B 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh trắng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 18B2 – 086xx và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 088755, biển kiểm soát đăng ký 18B2 – 086xx mang tên Hoàng Thị Nh.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Ngọc B tại số nhà 9b/14/129 đường V, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình, kết quả không thu giữ gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng, mẫu nước tiểu đã thu giữ của Trần Ngọc B. Bản kết luận giám định số 260/KL-KTHS ngày 06-8-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng có khối lượng 0,201 gam được niêm phong ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

- Có tìm thấy các chất gồm: Methaphetamine, MDMA, Ketamine, Norketamine và Dehydronorketamine trong 01 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Ngọc B khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 31-7-2025, B điều khiển xe mô tô từ nhà đến khu vực đường H, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Người đàn ông nhận tiền, đưa cho B 01 túi ni lông, kích thước khoảng (2x2,5)cm, bên trong chứa ma túy đá. B cất gói ma túy vào túi quần bên phải phía trước rồi về nhà ngủ. Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 01-8-2025, B cất giấu ma túy đá vào túi quần bên phải phía trước rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B2 – 086xx đi tìm nơi sử dụng, khi đến khu vực trước cửa số nhà 30 đường Đ, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình thì bị phát hiện, bắt giữ. Ngoài ra Trần Ngọc B còn khai nhận, ngày 29-7-2025 (không nhớ thời gian cụ thể) B dự sinh nhật của bạn tại một quán Bar (do say rượu nên không nhớ tên, địa chỉ của quán Bar và người bạn) trên địa bàn thành phố Hà Nội và có sử dụng ma túy đá, Ketamine, ma túy thuốc lắc nhưng không nhớ là ai đưa số ma túy này cho B sử dụng.

Đối tượng bán ma túy cho Trần Ngọc B vào ngày 31-7-2025, theo B khai là người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 29-7-2025 của Trần Ngọc B, hành vi này của B không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 nên Công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Đối người đưa ma túy cho Trần Ngọc B sử dụng vào ngày 29-7-2025, theo B khai không biết là ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh xử lý

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 18B2-086xx và đăng ký xe mang tên Hoàng Thị Nh: Chị Hoàng Thị Nh có lời khai xác nhận đã bán chiếc xe và giao đăng ký xe cho Trần Ngọc B với giá 10.500.000 đồng vào năm 2021 nên chị không còn liên quan, không có ý kiến gì về chiếc xe và đăng ký xe này nữa.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS-KV7 ngày 15-10-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình truy tố Trần Ngọc B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm) theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Ngọc B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận biết rõ hành vi cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ với mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Ngọc B theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo từ 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01-8-2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng, tài sản: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 260/KL-KTHS ngày 06-8-2025.

Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc B: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 18B2-086xx và giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Hoàng Thị Nh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Bị cáo Trần Ngọc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc B không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, giao nhận và cân khối lượng mẫu vật; biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu vật; bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01-08-2025, tại khu vực trước cửa số nhà 30 đường Đ, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình, Trần Ngọc B có hành vi tàng trữ trái phép 0,201 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn Nam Định, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Bị cáo Trần Ngọc B phạm tội rất nghiêm trọng, có nhân thân xấu nhưng không chịu cải tạo hướng thiện nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật: Số ma túy trong phong bì niêm phong số 260/KL-KTHS ngày 06-8-2025 là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 18B2-086xx và đăng ký xe mang tên Hoàng Thị Nh: Chị Hoàng Thị Nh có lời khai xác nhận đã bán chiếc xe và giao đăng ký xe cho Trần Ngọc B với giá 10.500.000 đồng vào năm 2021 nên chị không còn liên quan gì đến chiếc xe này nữa. Lời khai này của chị Nhung phù hợp với lời khai của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ trả lại chiếc xe và đăng ký xe cho bị cáo.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử có căn cứ trả lại 02 chiếc điện thoại di động này cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc B phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc B 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 8 năm 2025.

2. Xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 260/KL-KTHS ngày 06-8-2025.

Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc B: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 18B2-086xx và giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Hoàng Thị Nh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tất cả vật chứng, tài sản, đồ vật có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 726/14 ngày 20-10-2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Ninh Bình).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Trần Ngọc B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Ngọc B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo Trần Ngọc B có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Phòng 7 - VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 – Ninh Bình;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Việt Bằng